TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:44/2021/HS-ST
Ngày 27 – 7 – 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa Phên tòa: Ông Đỗ Văn Hiên.

Thẩm phán: Ông Phan Tiến D.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Hoàng; Ông Trần M Đức; Ông Phan Văn M.

- Thư ký Phên tòa: Ông Nguyễn Trọng Việt Anh – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai tham gia Phên tòa: Ông Vũ Văn D – Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 27 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 44/2021/TLST – HS ngày 08 tháng 6 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 97/2021/QĐXXST – HS ngày 01 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

H, sinh năm 1995 tại Gia Lai; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: làng K, xã C, thành phố P, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: làm nông; trình độ văn hoá (học vấn): 4/12; dân tộc: Banar; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông H1, sinh năm 1976 và bà H2, sinh năm 1974; Có vợ là H3, sinh năm 1989; có 01 con sinh năm 2012;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giam ngày 25/02/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Gia Lai. Có mặt.

-Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư X – Luật sư của Văn phòng Luật sư Bình M thuộc Đoàn luật sư tỉnh Gia Lai. Có mặt.

-Bị hại: Anh Võ Nhật P, sinh năm 2001. Vắng mặt.

Địa chỉ: thôn 5, xã A, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông H1, sinh năm 1976. Có mặt.

Địa chỉ: làng K, xã C, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

2. Anh Võ Thanh D, sinh năm 1973.

Địa chỉ: thôn 5, xã A, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

-Người làm chứng:

1.Anh Nguyễn Hoàng V, sinh năm 2002.

Địa chỉ: tổ 1, phường T, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Quốc M, sinh năm 2003.

Địa chỉ: thôn 7, xã A, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

3. Chị H'D1, sinh năm 1990. Có mặt.

4. K, sinh năm 2002. Có mặt.

5. Anh B, sinh năm 1990. Có mặt.

Địa chỉ: làng K, xã C, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

6. Anh A1, sinh năm 1992.

Địa chỉ: làng Wâu, xã C, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

-Người Pên dịch tiếng Jarai, Bahnar: Bà H'Yan – Công tác tại Uỷ ban nhân dân xã A, thành phố P, Gia Lai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại Phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

a. *Về hành vi phạm tội của bị cáo:*

Khoảng 17h00' ngày 11/12/2020, Võ Nhật P, điều khiển xe mô biển kiểm soát 81B1-305.89 chở Nguyễn Quốc M và anh Nguyễn Hoàng V ngồi sau (cả ba không đội mũ bảo hiểm), V ngồi sau ôm một con gà trống chọi màu đen, do V mượn của ông Phan Thanh L *(là họ hàng của anh V)* về nhà để phối giống. Trên đường đi khi đến làng K, xã C, thành phố P, thì P có người nhà gọi điện nên cả ba quay lại hướng cổng chào UBND xã C để về nhà anh P. Trên đường đi thì thấy một con gà chọi màu trắng của ông A1 *(trú tại làng Vâu, xã C, thành phố P)* đứng bên lề đường, P dừng lại để V thả gà, cho hai con gà đá chọi với nhau để xem. Khoảng 3 phút sau V bắt con gà chọi màu trắng của anh A1 đưa cho anh M, còn mình ôm con gà màu đen rồi cùng lên xe để P chở đi. Lúc này có anh K, nhìn thấy nên nghi ngờ V, M và P trộm cắp gà, đã đi tìm thôn trưởng và Công an viên để trình báo nhưng không gặp, khi đi qua nhà anh B thì gặp H đang ngồi đốt lửa để nướng khoai trước sân nhà anh B. Anh K hỏi H: *"Có thấy mấy thằng trộm gà đi qua đây không"*, H trả lời: *"không thấy"* thì anh K bỏ đi. Khoảng 15 phút sau, Võ Nhật P điều khiển xe máy chở M ngồi giữa ôm con gà màu trắng của anh A1, V ngồi sau ôm con gà màu đen đang đi đến. H nhìn thấy V và M ôm hai con gà, thì nghĩ là nhóm người trộm cắp gà nên đã lấy một đoạn cây gỗ cà phê *(có kích thước dài khoảng 80cm, đường kính 0,5cm, theo lời khai của H)* ở đống củi trong sân nhà anh B đi ra đứng ở lề đường, bên phải hướng quay mặt ra đường bê tông, cách ngã tư đường làng Kơ Tu: 3,56m. Khi xe mô tô do P điều khiển vừa đến cách vị trí của H đứng 0,84m, H dùng hai tay cầm cây gỗ cà phê nhằm vào đầu anh P đánh mạnh một phát từ trên xuống dưới, từ phải sang trái, trúng vào đầu của P làm mất lái, làm

xe và cả ba người ngã xuống đường bê tông. Hậu quả anh P bị chấn thương sọ não, hôn mê bất tỉnh, vùng mặt, cầu vai phải, tay phải bị thương tích do ngã chà xát xuống đường bê tông. M, V không bị thương tích gì nên bỏ chạy. Sau đó M và V quay lại lấy xe, xin lại con gà màu đen, rồi đưa P đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Gia Lai cấp cứu và điều trị. Sau khi đánh anh Võ Nhật P, H cầm cây gỗ cà phê bỏ vào đống lửa đốt rồi đi về nhà. Đến ngày 19/01/2021, H đến Cơ quan CSĐT Công an thành phố Pleiku đầu thú, khai nhận toàn bộ nội dung hành vi phạm tội. Võ Nhật P điều trị đến ngày 18/12/2020 thì xuất viện.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 04/21/TgT ngày 13/01/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Gia Lai kết luận thương tích đối với anh Võ Nhật P:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Một sẹo vết thương phần mềm bờ trên cung mày bên phải kích thước (3x0,8) cm, sẹo nhăn nhúm.

- Một sẹo vết thương phần mềm phía dưới đuôi khóe mắt phải kích thước (1x0,3) cm, sẹo nhăn nhúm.

- Một vết thay đổi sắc tố da vùng gò má phải sát phía dưới hốc mắt kích thước (2,5x1,5)cm.

- Một sẹo vết thương phần mềm bờ môi trái kích thước (3x0,6) cm, sẹo nhăn nhúm.

- Một sẹo vết thương phần mềm vùng cầu vai phải có hình bầu dục kích thước (4x3) cm, sẹo liền.

- Một sẹo vết thương phần mềm nằm giữa mặt mu xương bàn 2-3 bàn tay phải kích thước (2x0,9) cm, sẹo liền, bờ còn nham nhở.

- Một sẹo vết thương phần mềm mặt mu khớp liên đốt ngón II bàn tay phải kích thước (1,6x1) cm, sẹo liền.

- Một vết thay đổi sắc tố da mặt mu khớp liên đốt ngón tay III bàn tay phải kích thước (1x0,5) cm.

- Một vết thay đổi sắc tố da mặt mu khớp liên đốt ngón tay IV bàn tay phải kích thước (0,6x0,4) cm.

- Một sẹo vết thương phần mềm mặt mu ngón V bàn tay phải kích thước (2x0,8) cm, sẹo liền.

- Nứt sọ vùng đỉnh phải đường kính 2,40cm.

- Chấn thương dập xuất huyết não vùng đỉnh phải, tại thời điểm giám định không còn hình ảnh tổn thương trên Pm CT-Scanner sọ não.

2. Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là: 32% (Ba mươi hai phần trăm). Áp dụng phương pháp cộng lùi theo Thông tư 22/2019/TT-BYT.

3. Kết luận khác:

- Cơ chế hình thành vết thương + Vật gây thương tích: Vết thương nứt sọ đỉnh phải do sự tác động trực tiếp của ngoại lực. Vật gây thương tích: Phù hợp với vật tày.

- Các vết thương vùng mặt, cầu vai phải và các thương tích ở bàn ngón tay phải là do sự tác động mài trượt trên nền vật tày thô ráp.

***b.** Về các vấn đề khác của vụ án:*

+ Về vật chứng của vụ án: 01 đoạn cây gỗ cây cà phê, sau khi H sử dụng đánh vào vùng đầu Võ Nhật P gây thương tích, sau đó H đã đốt đoạn cây trên, nên Cơ quan cảnh sát điều tra không thu giữ được.

+ Về phần bồi thường dân sự: Gia đình bị cáo đã bồi thường cho phía bị hại 30.000.000đồng, bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bản cáo trạng số 62/CT – VKS – P2 ngày 07/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo H về tội *"Giết người"* theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

c. *Tại Pên tòa:*

-Ý kiến của bị cáo:

Tại phiên toà, bị cáo H khai nhận thực hiện hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng đã truy tố.

- Ý kiến của bị hại: Theo tài liệu có tại hồ sơ thể hiện bị hại không yêu cầu bồi thường thêm về phần dân sự, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

-Quan điểm luận tội của kiểm sát viên: Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại Phiên toà vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị kết tội bị cáo H về tội *"Giết người"*;

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 15, Điều 57 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo H từ: 8 năm đến 9 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: bị cáo đã bồi thường xong, bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên không xem xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

*+ Ý kiến của Luật sư bào chữa***:** Đồng ý với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát về việc đề nghị kết tội H về tội "Giết người" theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, căn cứ vào nhân thân, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi, hậu quả, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thấy mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt đối với bị cáo là nghiêm khắc. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử xử bị cáo hình phạt dưới mức thấp nhất mà kiểm sát viên đề nghị.

+Bị cáo: Không có ý kiến tranh luận gì.

-Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo hối hận về tội phạm đã thực hiện, xin Hội đồng xét xử khoan hồng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại Pên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Gia Lai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại Pên toà, Luật sư bào chữa cho bị cáo, bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội và tội danh của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo H khai nhận hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng đã truy tố, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, kết luận giám định pháp y cùng các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 17 giờ 15 phút, ngày 11/12/2020 tại khu vực ngã tư đường làng K, xã C, thành phố P, tỉnh Gia Lai, do nghi ngờ Võ Nhật P, Nguyễn Quốc M và Võ Hoàng V trộm cắp gà trong làng, nên H đã sử dụng cây gỗ cà phê (kích thước dài khoảng 80cm, đường kính 0,5cm) khô, cứng là hung khí nguy hiểm chặn và đánh 01 cái từ trên xuống dưới, từ phải qua trái vào đầu của anh P khi anh P đang điều khiển xe mô tô chở M, V, làm người và xe ngã xuống đường. Hậu quả anh P bị chấn thương sọ não, nứt sọ vùng đỉnh phải đường kính 2,4cm, dập xuất huyết não vùng đỉnh phải, vùng mặt, cầu vai phải và ngón tay phải trầy xước do bị mài trượt trên đường bê tông, thương tích 32%.

Xét hành vi của bị cáo thấy rằng: Giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn gì trước đó, chỉ vì nghi ngờ bị hại trộm gà của người trong làng mà bị cáo dùng hung khí đánh vào đầu của bị hại, bị cáo nhận thức được hành vi dùng hung khí là khúc cây cà phê khô, cứng, chắc đánh vào đầu là vùng trọng yếu của bị hại trong lúc bị hại đang điều khiển xe mô là đặc biệt nguy hiểm, có thể dẫn đến hậu quả chết người đối với bị hại, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, việc bị hại bị thương tích 32% là ngoài ý muốn chủ quan của bị cáo, khi thực hiện hành vi bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Do đó, hành vi của bị cáo H phạm vào tội "Giết người" với tình tiết định khung "Có tính chất côn đồ" theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự, thuộc trường hợp "Phạm tội chưa đạt". Đúng như Cáo trạng của VKSND tỉnh Gia Lai đã truy tố.

[3].Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội,nhân thân, tình tiết tăng năng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm, đã xâm phạm trái phép đến tính mạng, sức khoẻ của người khác, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương, hành vi của bị cáo phải bị nghiêm trị.Tuy nhiên, xét bị cáo có nhân thân tốt, là người dân tộc thiểu số nên nhân thức pháp luật có phần hạn chế, sau khi thực

hiện tội phạm đã ra đầu thú, trong quá trình điều tra và tại Pên toà bị cáo thật thà khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho người bị hại, bị hại có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị hại cũng có phần lỗi khi vào bắt gà trong làng là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp "Phạm tội chưa đạt" nên được áp dụng chế định phạm tội chưa đạt quy định tại Điều 15,57 của Bộ luật Hình sự khi lượng hình.

Căn cứ nhân thân, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi, hậu quả, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo nghiêm khắc, cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian dài, xử hình phạt tù có thời hạn và có xem xét đến việc phạm tội chưa đạt đối với bị cáo là phù hợp, thoả đáng.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra bị cáo đã bồi thường cho bị hại, bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm. Nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Đối với Nguyễn Quốc M và Nguyễn Hoàng V chỉ bị xây xát nhẹ, vì bị ngã xe mô tô khi P đang điều khiển do Hãnh dùng gậy đánh vào người P, tuy nhiên V, M không yêu cầu giám định thương tích, không yêu cầu xử lý và bồi thường thiệt hại gì nên không xem xét là phù hợp.

Đối với hành vi của M, V bắt gà của anh A1, tuy nhiên kết quả điều tra thể hiện M, V không có mục đích trộm cắp con gà này, anh A1 tìm thấy đưa về nhà và không yêu cầu xử lý gì,nên Cơ quan CSĐT không xem xét xử lý hành vi này là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố bị cáo H phạm tội *"Giết người*".

-Áp dụng điểm n, khoản 1 Điều 123, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 15, Điều 57 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo H: **8** (*Tám*) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 25/02/2021.

[2] *Về án phí:* Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí lệ, phí Tòa án.

Buộc bị cáo H phải chịu 200.000đồng *(Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

[3]. *Về quyền kháng cáo đối với Bản án:* Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- Văn phòng Cơ quan CSĐT Công an tỉnh;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh;
- Cục THA Dân sự tỉnh Gia Lai;
- Trại tạm giam công an tỉnh;
-Sở Tư pháp tỉnh Gia Lai;
- Bị cáo;
- Người TGTT khác;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PÊN TÒA

(Đã ký)

Đỗ Văn Hiên

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 9 giờ 30 phút, ngày 17 tháng 12 năm 2020,
Tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai.

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa Pên tòa: Ông Đỗ Văn Hiên.

Thẩm phán: Ông Lê Đình Nam.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đồng M Thục

Ông Phan Văn M

Bà Lê Thị M Thu

Tiến hành nghị án đối với vụ án hình sự thụ lý số: 81/2020/TLST – HS ngày 12 tháng 11 năm 2020,đối với **Nguyễn Thành Sơn**, sinh ngày 12/12/1984 tại Gia Lai; Nơi cư trú: số 542 Nguyễn Viết Xuân, phường Hội Phú, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: thợ hồ;

Căn cứ vào các Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại Pên tòa, kết quả tranh tụng tại Pên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ, không thuộc trường hợp trả hồ sơ điều tra bổ sung.

Kết quả biểu quyết: đồng ý 5/5;

2. Các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án được thu thập đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Kết quả biểu quyết: đồng ý 5/5;

3. Có căn cứ kết tội bị cáo: Nguyễn Thành Sơn phạm tội *"Giết người*".

-Áp dụng điểm n, khoản 1 Điều 123, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 15, Điều 57 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Kết quả biểu quyết: đồng ý 5/5;

4. Về hình phạt:

Nguyễn Thành Sơn 10 *(mười)* năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 04 tháng 6 năm 2020). Được khấu trừ thời gian đã bị tạm giữ trước đó (ngày 15/11/2019 đến ngày 24/11/2019).

Kết quả biểu quyết: đồng ý 5/5;

5.Về phần dân sự: Không xem xét.
Kết quả biểu quyết: đồng ý 5/5;

6. Bị cáo không thuộc trường hợp miễn trách nhiệm hình sự, không thuộc trường hợp miễn hình phạt.
Kết quả biểu quyết: đồng ý 5/5;

7. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí lệ, phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000đồng *(Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm

Kết quả biểu quyết: đồng ý 5/5;

8. Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra Viên, kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự.
Kết quả biểu quyết: đồng ý 5/5;

9. Hội đồng xét xử không kiến nghị gì.
Kết quả biểu quyết: đồng ý 5/5.

10. Tuyên quyền kháng cáo theo luật định.
Kết quả biểu quyết: đồng ý 5/5;

Nghị án kết thúc vào hồi 10 giờ 30 phút cùng ngày./.

[3]. *Về quyền kháng cáo đối với Bản án:* Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PÊN TÒA**